| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHÂU THÀNH**<br>**TỈNH BẾN TRE** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 12/2021/QĐST-DS | *Châu Thành, ngày 01 tháng 4 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 57/2021/TLST-DS ngày 26 tháng 02 năm 2021 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

## XÉT THẤY:

Sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ngân hàng A. Địa chỉ: phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T, chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền ký đơn khởi kiện: Ông Nguyễn Trí C, chức vụ: giám đốc ;

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Tường L, chức vụ: phó giám đốc phụ trách tín dụng;

* *Bị đơn*: Ông Ngô Hoàng P, sinh năm 1966;

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Trương Thị Kim H, sinh năm 1969;

Cùng địa chỉ: ấp Q, xã Q1, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1- Ông Ngô Hoàng P và bà Trương Thị Kim H phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ trước hạn cho Ngân hàng A theo hợp đồng tín dụng số 7108-LAV-201901668 ngày 04/3/2019.

2- Ông Ngô Hoàng P và bà Trương Thị Kim H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng A số tiền còn nợ là 3.130.059.240đ (ba tỷ một trăm ba mươi triệu không trăm năm mươi chín nghìn hai trăm bốn mươi đồng)[trong đó tiền vốn gốc là 2.719.000.000đ ( hai tỷ bảy trăm mười chín triệu đồng), lãi trong hạn 395.738.302đ

( ba trăm chín mươi lăm triệu bảy trăm ba mươi tám nghìn ba trăm lẽ hai đồng), lãi quá hạn 15.320.938đ( mười lăm triệu ba trăm hai mươi nghìn chín trăm ba mươi tám đồng)]. Ông P và bà H còn tiếp tục trả tiền lãi phát sinh từ ngày 24/3/2021 cho đến khi ông P và bà H trả tất nợ được tính theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 7108-LAV-201901668 ngày 04/3/2019.

3- Trường hợp ông Ngô Hoàng P và bà Trương Thị Kim H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng A được quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 2019.01.00082/HĐTC ngày 04/3/2019 để thu hồi nợ là Tàu số BT-96167-TS cấp ngày 19/5/2010. Đối với tài sản là Quyền sử dụng đất số Đ 793733 cấp ngày 17/8/2004 thửa 1797, tờ 01, diện tích 503 $m^2$ tọa lạc xã Q1, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre .Tàu cá Phúc Hậu biển số BT-96149-TS do Chi Cục khai thác và bảo vệ Nguồn lợi Thủy sản tỉnh Bến Tre cấp ngày 03/4/2017. Tàu số BT-96464-TS cấp ngày 13/4/2010 Ngân hàng không yêu cầu.

4- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông P và bà H nhận chịu là 47.300.000đ (Bốn mươi bảy triệu ba trăm nghìn đồng).

Hoàn tạm ứng án phí cho Ngân hàng A số tiền 46.782.000đ (Bốn mươi sáu triệu bảy trăm tám mươi hai nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004961 ngày 24/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**
*( Đã ký)*

**Trương Thị Tiến**